

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:12/2019/HS - ST
Ngày 28-01- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Kiên, ông Lò Văn Viễn.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/TLST- HS ngày 04 tháng 01 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Cầm Văn T (tên gọi khác: Không) sinh năm 1974; Nơi sinh: Sốp Cộp - Sơn La. Nơi cư trú: Bản L, xã PB, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Cầm Văn C (đã chết) và bà Lò Thị B; Vợ: Cầm Thị Ở, có 01 con sinh năm 2001. Tiền sự: Không.

Tiền án: - Ngày 17/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 12/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/10/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Cầm Văn H, sinh năm 1982, trú tại bản L, xã PB, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/10/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã HM làm nhiệm vụ tại bản KH, xã HM, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Cầm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay phải của T 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 01 gói nilon màu xanh và 01 gói nilon màu hồng bên trong 02 đều chứa chất bột màu trắng T khai là Heroine. Ngoài ra còn tạm giữ của T 01 mô tô hiệu LIFAN và 01 thùng xốp trên trong 03 mảnh vải màn.

Ngày 08/10/2018, tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong cân tịnh trích mẫu vật chứng gửi giám định. Kết quả 02 gói nilon chứa chất bột màu trắng thu giữ của T có tổng khối lượng 0,13 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu T1, T2.

Tại kết luận giám định số 1084 ngày 11/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu trích để gửi giám định ký hiệu T1, T2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng là T1=0,09 gam, T2=0,04gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam loại Heroine.”*

Quá trình điều tra bị can khai nhận: Do nghiện chất ma túy từ năm 2009. Khoảng 8 giờ ngày 07/10/2018 T điều khiển xe mô tô (của em trai là Cầm Văn Hoa) mang theo thùng xốp từ nhà đi vào nhà Nguyễn Văn D ở bản Hua Mường, xã Sốp Cộp ứng 160 que kem để đi bán. T điều khiển xe mang theo kem bán tại khu vực bản KH, xã HM bán với giá 1.000đ/1que, bán được khoảng 60.000 đồng T đi vào bản Co Mạ B, xã HM hỏi và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng, T trích ra sử dụng một ít số còn lại T chia làm 02 gói nhỏ gói chung 01 gói cầm trong lòng bàn tay đi bán kem, đến khoảng 15 giờ cùng ngày T đi về đến khu vực bản Khua Họ, xã HM thì bị Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã HM kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSSM, ngày 04/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Cầm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo ngoài lời khai của bị cáo ra không có chứng cứ để chứng minh, qua xác minh CQĐT không xác định được tên tuổi địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cầm Văn T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Cầm Văn T từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng xốp và 03 mảnh vai màn cũ rách, trả lại 01 chiếc xe cho anh Cẩm Văn Hoa.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Ngày 07/10/2018 bị cáo Cẩm Văn T đã có hành vi mua 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân, trên đường vận chuyển thì phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 07/10/2018; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 1084 ngày 11/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định là chất ma túy thuộc loại Heroine có khối lượng 0,13 gam, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

- Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Cẩm Văn T đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự, như vậy quan điểm truy tố của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và điều luật viện dẫn áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã có 02 tiền án về tội

tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó cần xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy, đã có hai tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân từ bỏ chất ma túy để trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng và tội phạm. Do đó cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự,

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các đối tượng, tình tiết có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng cụ thể ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác, nên CQĐT không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phòng bì có chứa 03 mảnh nilon và một thùng xốp và 03 mảnh vải màn là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu LIFAN là do bị cáo mượn của anh Chăm Văn Hoa việc bị cáo đi mua ma túy anh Hoa không biết nên cần trả lại cho anh Hoa.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Chăm Văn T phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Xử phạt bị cáo Chăm Văn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư mặt trước có ghi Vật chứng vụ: Cầm Văn T, SN 1974 ở bản L, PB, Sốp Cộp, Sơn La. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. (Phong bì được niêm phong đúng quy định của pháp luật) và 01 thùng xốp dạng hình chữ nhật, kích thước 50x 36 x 30 cm. Thành thùng xốp dày 03cm, bên trong có 03 mảnh vải nằm cũ rách không xác định hình dạng kích thước màu sắc, bên trong các mảnh vải có một số que tre độ dài trong bình khoảng 13 cm.

Trả lại cho anh Cầm Văn H 01 chiếc xe mô tô hiệu LIFAN, dán nhãn Win 100, số khung XL 30902178718, số máy 70000903, không gương chiếu hậu, không rõ màu sơn, không biển kiểm soát, đã cũ nát.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 05/01/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cầm Văn T phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/01/2019).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo; người liên quan;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Quỳnh

